TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **321**/2025/QĐST-VDS	*Đà Nẵng, ngày 24 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v *Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:** Bà **Dương Thị Kim Nhung.**

Thư ký phiên họp: Ông **Lã Phú Huy -** Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt -** Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 146/2025/TLST-VDS ngày 25 tháng 8 năm 2025, về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 146/2025/QĐ - TA ngày 15 tháng 9 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Huỳnh Bá H**, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: 285 đường N, phường H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự: Cháu **Huỳnh Ngọc L**, sinh năm: 2008; Nơi cư trú: tổ B, phường N, thành phố Đà Nẵng**.** Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm: 1954. Nơi cư trú: ấp T, xã C, tỉnh Đồng Nai. Có đơn xin vắng mặt

- Bà **Huỳnh Thị H1**, sinh năm: 1964. Nơi cư trú: Tổ B, phường N, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay ông Huỳnh Bá H trình bày:

Cha ông là ông Huỳnh Bá T1, sinh năm 1921 (đã chết) và mẹ ông bà Trần Thị P, sinh năm: 1929 (đã chết) kết hôn với nhau sinh được 06 người con là: Huỳnh D, sinh năm: 1950 (chết năm 2021), Huỳnh Bá T2, sinh năm: 1961 (chết năm 2025), Huỳnh Thị T, sinh năm: 1954, Huỳnh Thị H1, sinh năm: 1964, Huỳnh Bá H, sinh năm: 1967 và Huỳnh Thị T3, sinh năm: 1974 (chết năm 2025, theo trích lục khai tử số 70/TLKT-BS ngày 10 tháng 3 năm 2025 tại UBND phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng). Bà Huỳnh Thị T3 là em gái ông, bà T3 không có chồng và có 01 con trai là cháu **Huỳnh Ngọc L**, sinh năm: 2008; Nơi cư trú: tổ B, phường N, thành phố Đà Nẵng. Cháu Huỳnh Ngọc L khi sinh ra đã bị thiếu tháng, nhẹ cân, từ nhỏ đã có biểu hiện chậm nói (10 tuổi mới biết nói, nhưng chỉ nói được từng từ), chậm biết đi (3-4 tuổi mới biết đi). Lớn lên cháu L không đi học, không biết chữ, không biết tiền, không biết tính toán, không thể tự lao động nuôi sống bản thân, sống phụ thuộc vào gia đình. Ở nhà cháu L không làm được việc gì, tự vệ sinh cá nhân, tắm rửa được nhưng không sạch, phải có người hỗ trợ. Hiện cháu L đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định. Mẹ của cháu L là bà Huỳnh Thị T3 đã chết. Do đó, ông Huỳnh Bá H và gia đình xác định cháu Huỳnh Ngọc L không còn khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu Huỳnh Ngọc L mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông Huỳnh Bá H là người giám hộ của cháu Huỳnh Ngọc L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Bà Huỳnh Thị Thanh vắng M tại phiên họp nhưng có văn bản ý kiến trình bày: bà T thống nhất với yêu cầu của ông Huỳnh Bá H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu Huỳnh Ngọc L mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông Huỳnh Bá H là người giám hộ của cháu Huỳnh Ngọc L.

Bà Huỳnh Thị H1 vắng mặt tại phiên họp nhưng có văn bản ý kiến trình bày: bà H1 thống nhất với yêu cầu của ông Huỳnh Bá H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu Huỳnh Ngọc L mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông Huỳnh Bá H là người giám hộ của cháu Huỳnh Ngọc L.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, đảm bảo người yêu cầu thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng áp dụng Điều 22, 46, 47, 48, 49, 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Tuyên bố cháu Huỳnh Ngọc L mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông Huỳnh Bá H là người giám hộ của cháu Huỳnh Ngọc L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Ông Huỳnh Bá H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chaú ruột của ông là cháu **Huỳnh Ngọc L**, sinh năm: 2008; Nơi cư trú: tổ B, phường N, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông là người giám hộ. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điểu 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng.

[2] Xét yêu cầu của ông Huỳnh Bá H thì thấy:

- Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1616/KLGĐ ngày 12/9/2025 của Trung Tâm P1 đối với trường hợp cháu Huỳnh Ngọc L thì tại thời điểm hiện tại kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD-10); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất năng lực hành vi dân sự.

Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm P1 thấy phù hợp với lời trình bày của ông Huỳnh Bá H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị T, bà Huỳnh Thị H1. Do đó, yêu cầu của ông Huỳnh Bá H là có căn cứ theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng nên chấp nhận.

[4] Về chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần đối với cháu Huỳnh Ngọc L: Ông Huỳnh Bá H đã thực hiện xong.

[5] Về lệ phí Tòa án: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì người yêu cầu thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22, 46, 47, 48, 49, 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự ;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông **Huỳnh Bá H**, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: 285 đường N, phường H, thành phố Đà Nẵng.

1. Tuyên bố: Cháu **Huỳnh Ngọc L**, sinh năm: 2008; Nơi cư trú: tổ B, phường N, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định ông Huỳnh Bá H là người giám hộ của cháu Huỳnh Ngọc L

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng tuy nhiên ông H có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 2 - ĐN;
- THA DS TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã kí)

Dương Thị Kim Nhung